

**QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 93-HĐBT ngày 24-7-1989 về việc sửa đổi chế độ nộp khấu hao cơ bản của các đơn vị xí nghiệp kinh tế quốc doanh.**

Quyết định số 217-HĐBT ngày 14-11-1987 của Hội đồng Bộ trưởng ban hành các chính sách đổi mới kế hoạch hóa và hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa đối với xí nghiệp quốc doanh, và Nghị định số 50-HĐBT ngày 22-3-1988 về Điều lệ xí nghiệp quốc doanh, đã quy định toàn bộ tiền trích khấu hao cơ bản tài sản cố định đều để lại cho xí nghiệp; đối với những công trình kinh tế mới đưa vào hoạt động, có vốn đầu tư xây dựng cơ bản lớn, Nhà nước huy động một phần vốn khấu hao cơ bản vào Ngân sách Nhà nước.

Nay căn cứ vào yêu cầu tập trung nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản của Nhà nước cho các công trình quan trọng phục vụ kinh tế quốc dân, và trên cơ sở cân đối của Ngân sách Nhà nước năm 1989 đã được Quốc hội khóa VIII, kỳ họp thứ 4 (tháng 12 năm 1988) thông qua, Hội đồng Bộ trưởng quy định lại nội dung sử dụng tiền trích khấu hao cơ bản tài sản cố định tại các điều 20 (Quyết định số 217-HĐBT) và điều 44 (Nghị định số 50-HĐBT) như sau:

1. Đối với những công trình kinh tế do vốn ngân sách Nhà nước cấp mới đưa vào hoạt động thuộc tất cả các ngành trong 3 năm đầu phải nộp 70% khấu hao cơ bản vào ngân sách Nhà nước. Số còn lại để lập vốn tự có về đầu tư xây dựng cơ bản của xí nghiệp.

2. Đối với những đơn vị kinh tế cơ sở đang hoạt động, tiền trích khấu hao cơ bản của tài sản cố định do đầu tư bằng nguồn ngân sách cấp, được để lại lập vốn tự có về đầu tư xây dựng cơ bản bình quân của tất cả các ngành là 50%. Phần còn lại nộp vào ngân sách Nhà nước.

Bộ Tài chính quy định cụ thể tỷ lệ phần trăm (%) số tiền trích khấu hao cơ bản được để lại cho xí nghiệp tùy theo nhu cầu và điều kiện tái tạo đổi mới tài sản cố định của từng ngành.

3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 1 tháng 7 năm 1989. Những quy định trước đây ở điều 20 Quyết định số 217-HĐBT và điều 44 Nghị định số 50-HĐBT và các Thông tư hướng dẫn của các Bộ, các ngành trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng

Chủ tịch

**ĐỖ MƯỜI**

**NGHỊ ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 95-HĐBT ngày 25-7-1989 ban hành Quy chế về chế độ cải tạo không giam giữ và cải tạo ở đơn vị kỷ luật của quân đội.**

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;

Đề áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và cải tạo ở đơn vị kỷ luật của quân đội theo quy định của điều 24 và điều 70 Bộ Luật Hình sự đã được Quốc hội thông qua ngày 27 tháng 6 năm 1985; thi hành các điều 227 khoản 2 và 6, điều 234, điều 237 Bộ Luật tố tụng hình sự đã được Quốc hội thông qua ngày 28 tháng 6 năm 1988;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, sau khi trao đổi thống nhất với Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

#### NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Ban hành kèm theo Nghị định này Quy chế về chế độ cải tạo không giam giữ và cải tạo ở đơn vị kỷ luật của quân đội.

Điều 2. — Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm các Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng  
 Chủ tịch  
 ĐỖ MƯỜI

#### QUY CHẾ về chế độ cải tạo không giam giữ và cải tạo ở đơn vị kỷ luật của quân đội

(ban hành kèm theo Nghị định số 95-HĐBT ngày 25-7-1989 của Hội đồng Bộ trưởng).

#### Chương I

#### CHẾ ĐỘ CẢI TẠO KHÔNG GIAM GIỮ

Điều 1. — Chế độ cải tạo không giam giữ bao gồm các quy định về biện pháp tổ chức, thực hiện; các quy định về trách nhiệm và nghĩa vụ của người bị kết án cải tạo không giam giữ để họ tham gia lao động, học tập và sinh hoạt có tổ chức và kỷ luật trong môi trường xã hội thích hợp, nhằm giáo dục cho họ ý thức tuân theo pháp luật, tôn trọng quy tắc của cuộc sống xã hội chủ nghĩa.

Điều 2. — Khi tuyên hình phạt cải tạo không giam giữ, Tòa án quyết định cơ quan tổ chức có trách nhiệm giám sát, giáo dục người bị kết án.

Cơ quan tổ chức được giao trách nhiệm giám sát, giáo dục người bị kết án là:

a) Cơ quan, tổ chức, xí nghiệp, hợp tác xã nơi người đó làm việc trước khi bị kết án.

b) Ủy ban Nhân dân xã, phường nơi người bị kết án thường trú đối với những người trước khi bị kết án không làm việc ở các cơ quan, tổ chức nêu ở điểm a điều này.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, Tòa án phải gửi quyết định thi hành án và trích lục bản án cho cơ quan được giao trách nhiệm giám sát, giáo dục người bị kết án.

Điều 3. — Khi nhận được quyết định thi hành án và trích lục bản án, thủ

trường cơ quan, tổ chức xã hội, giám đốc xí nghiệp, chủ nhiệm hợp tác xã nói ở điểm a, điều 2 Quy chế này có trách nhiệm bố trí để người bị kết án trở lại tham gia lao động, học tập và sinh hoạt bình thường; không được bố trí những chức vụ và công việc mà Tòa án đã cấm theo điều 28 Bộ Luật Hình sự.

Chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã, phường nói ở điểm b, điều 2 Quy chế này, tùy điều kiện cụ thể của địa phương có trách nhiệm tạo điều kiện để người bị kết án tham gia lao động, học tập, sinh hoạt tập thể và cải tạo tốt.

Điều 4. — Cơ quan, tổ chức có trách nhiệm phải phân công người trực tiếp phụ trách việc giáo dục người bị kết án, phối hợp với cơ quan công an và các cơ quan, tổ chức hữu quan khác trong việc giám sát, giáo dục; yêu cầu người bị kết án thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của họ; nếu người bị kết án có biểu hiện tiêu cực thì phải có biện pháp kịp thời để ngăn ngừa, giáo dục, nếu cần thiết phải thông báo với cơ quan có thẩm quyền để xử lý. Cơ quan, tổ chức được giao trách nhiệm giám sát, giáo dục không được tự đặt thêm những hạn chế về quyền và nghĩa vụ công dân của người bị kết án.

Khi cần xét giảm hoặc khi hết thời hạn cải tạo không giam giữ, cơ quan, tổ chức được giao trách nhiệm giám sát, giáo dục phải gửi đến Tòa án nhân dân cấp huyện nơi người bị kết án chấp hành hình phạt đối

với trường hợp xét giảm và Tòa án đã xử sơ thẩm đối với trường hợp hết thời hạn, tất cả các báo cáo, kiểm điểm của người bị kết án kèm theo đề nghị hoặc nhận xét của mình về kết quả cải tạo của người bị kết án.

Điều 5. — Người bị kết án có nghĩa vụ chấp hành nghiêm chỉnh các chủ trương, chính sách và pháp luật của Nhà nước; phải tích cực tham gia lao động, học tập và sinh hoạt tập thể, không vi phạm kỷ luật.

Ba tháng một lần người bị kết án phải báo cáo, kiểm điểm việc cải tạo của mình trước cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục.

Nếu người bị kết án chuyển chỗ ở sang địa phương khác, chuyển hoặc thôi việc ở cơ quan, tổ chức đang giám sát, giáo dục thì người bị kết án phải báo cáo với cơ quan, tổ chức đó và báo với Tòa án nơi người bị kết án chấp hành hình phạt biết để giao việc giám sát, giáo dục cho chính quyền địa phương nơi ở mới hoặc cơ quan, tổ chức nơi làm việc mới của người bị kết án.

Điều 6. — Người bị kết án được hưởng mọi quyền và thực hiện nghĩa vụ công dân nếu không bị Tòa án tuyên hạn chế.

Người bị kết án được cơ quan, tổ chức giao việc làm thích hợp với yêu cầu giáo dục, cải tạo, có chú ý đến khả năng của người đó. Nếu họ công tác ở cơ quan, tổ

chức xã hội hoặc lao động sản xuất ở xí nghiệp, hợp tác xã thì được hưởng lương, tiền công hoặc sản phẩm phù hợp với công việc và có khấu trừ thuế nộp cho Nhà nước theo tỷ lệ quy định trong bản án, nếu có.

Nếu người bị kết án bị khấu trừ một phần thu nhập thì cơ quan, tổ chức được giao trách nhiệm giám sát, giáo dục có trách nhiệm khấu trừ và chuyển cho Tòa án cấp huyện nơi họ chấp hành hình phạt để sung quỹ Nhà nước.

Người bị kết án công tác ở cơ quan, tổ chức xã hội hoặc làm việc ở xí nghiệp được hưởng chế độ như mọi cán bộ, công nhân, viên chức khác. Thời gian cải tạo được tính vào thời gian công tác bắt đầu từ ngày cơ quan, tổ chức xã hội, xí nghiệp nhận được quyết định thi hành án và trích lục bản án, nhưng không được tính vào thời gian xét nâng lương.

Điều 7. — Nếu người bị kết án thực hiện tốt các nghĩa vụ của mình và cải tạo tốt hoặc lập công thì cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục đề nghị với Tòa án Nhân dân cấp huyện nơi người bị kết án chấp hành hình phạt giảm thời hạn, chấp hành hình phạt theo quy định tại các điều 49 hoặc khoản 1, điều 51 Bộ Luật Hình sự và điều 238 Bộ Luật Tố tụng hình sự.

Trong quá trình chấp hành hình phạt nếu người bị kết án vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ quy định ở điều 5 Quy chế này thì cơ quan, tổ chức được giao trách

nhiệm giám sát, giáo dục phải báo với cơ quan có thẩm quyền để xử lý.

## Chương II

### CHE ĐỘ CẢI TẠO Ở ĐƠN VỊ KỸ LUẬT CỦA QUÂN ĐỘI

Điều 8. — Chế độ cải tạo ở đơn vị kỹ luật của quân đội bao gồm các quy định về biện pháp tổ chức, thực hiện; các quy định về trách nhiệm và nghĩa vụ của những quân nhân tại ngũ bị Tòa án quân sự xử phạt cải tạo ở đơn vị kỹ luật của quân đội phải lao động, học tập và sinh hoạt với những yêu cầu kỹ luật nghiêm khắc trong các đơn vị kỹ luật của quân đội nhằm giáo dục họ ý thức tuân theo pháp luật của Nhà nước, kỷ luật của quân đội, tôn trọng những quy tắc của cuộc sống xã hội chủ nghĩa.

Điều 9. — Tổ chức, biên chế, trang bị của các đơn vị kỹ luật của quân đội; các chế độ, tiêu chuẩn thực hiện ở các đơn vị kỹ luật của quân đội do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng xem xét và quyết định.

Cục điều tra hình sự Bộ Quốc phòng có trách nhiệm giúp Bộ trưởng quản lý, theo dõi, hướng dẫn chỉ đạo về nghiệp vụ các đơn vị kỹ luật của quân đội.

Điều 10. — Các đơn vị kỹ luật của quân đội có nhiệm vụ:

a) Tổ chức tiếp nhận, quản lý, giáo dục cải tạo những quân nhân tại ngũ phạm tội bị Tòa án quân sự xử phạt cải tạo ở đơn vị kỹ luật của quân đội.

b) Áp dụng những biện pháp cụ thể, chặt chẽ và có hiệu quả để bắt buộc và tạo điều kiện cho quân nhân bị kết án học tập, sinh hoạt và lao động cải tạo tốt. Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành nội quy, quy chế. Ý thức cải tạo của họ, nếu họ tiến bộ rõ rệt thì đề nghị Tòa án quân sự xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt.

Thủ tục đề nghị xét giảm thời hạn cải tạo ở đơn vị kỷ luật của quân đội được áp dụng theo quy định tại điều 4 và điều 7 Quy chế này:

c) Có biện pháp kịp thời ngăn ngừa, giáo dục, nếu cần thiết phải thông báo với cơ quan có thẩm quyền để xử lý đối với quân nhân bị kết án có biểu hiện tiêu cực.

d) Khi hết thời hạn cải tạo, đơn vị kỷ luật của quân đội nơi quân nhân bị kết án chấp hành hình phạt có trách nhiệm gửi cho Tòa án quân sự đã xét xử sơ thẩm hồ sơ chấp hành án và gửi cho đơn vị sẽ tiếp nhận quân nhân đó bản nhận xét về kết quả cải tạo của quân nhân bị kết án.

e) Tiến hành khấu trừ một phần thu nhập của những quân nhân hưởng lương theo quyết định của Tòa án (nếu có) và chuyển cho cơ quan tài vụ nơi đơn vị kỷ luật của quân đội trực thuộc đề sung quỹ quốc phòng.

Điều 11. — Quân nhân tại ngũ phạm tội bị xử phạt cải tạo ở đơn vị kỷ luật của quân đội có nghĩa vụ:

— Chấp hành nghiêm chỉnh các chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệnh, điều lệ của quân đội, chế độ, nội quy và chỉ thị, mệnh lệnh của cán bộ phụ trách đơn vị kỷ luật.

— Tích cực học tập, lao động, cải tạo, rèn luyện để tiến bộ và phải trở lại đơn vị tiếp tục phục vụ theo quy định của Luật về sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam hoặc Luật Nghĩa vụ quân sự.

Điều 12. — Trong quá trình chấp hành hình phạt, nếu quân nhân bị kết án cải tạo tốt, tiến bộ rõ rệt hoặc lập công thì được xét giảm thời hạn cải tạo theo quy định tại các điều 49 hoặc khoản 1, điều 51 Bộ Luật Hình sự và điều 238 Bộ Luật Tố tụng hình sự. Nếu vi phạm kỷ luật, nội quy hoặc tiếp tục có những hành vi sai trái khác thì bị xử lý theo pháp luật.

Đối với hạ sĩ quan, chiến sĩ làm nghĩa vụ quân sự, thời gian chấp hành hình phạt ở đơn vị kỷ luật của quân đội không được tính vào thời hạn phục vụ tại ngũ.

Đối với sĩ quan và quân nhân chuyên nghiệp, thời gian chấp hành hình phạt ở đơn vị kỷ luật của quân đội được tính vào thâm niên công tác nhưng không được tính vào thời hạn đề xét thăng cấp quân hàm hoặc nâng lương.

*Chương III***ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG**

Điều 13. — Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Điều 14. — Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm các Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành

phố, đặc khu trực thuộc Trung ương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm kiểm tra chỉ đạo thực hiện Quy chế này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng

Chủ tịch

ĐỖ MƯỜI